

**CÔNG TY CỔ PHẦN
HĂNG SƠN ĐÔNG Á**

Số: 13 /2018/HDA

V/v: Giải trình chênh lệch LNST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2018

**Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Căn cứ vào Báo cáo tài chính (BCTC) (*Hợp nhất và Báo cáo riêng*) năm 2017 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH PKF Việt Nam.

Công ty CP Hăng Sơn Đông Á (*Công ty*) xin giải trình với Quý Ủy Ban và Quý Sở về sự chênh lệch Lợi nhuận sau thuế (LNST) so với cùng kỳ năm trước như sau:

1. Chênh lệch LNST trên BCTC (*Báo cáo riêng*) năm nay và năm trước:

DVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	BCTC kiểm toán		Chênh lệch	
		Năm 2017	Năm 2016	Giá trị	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu thuần BH và CCDV	154.108.547.023	164.228.919.732	(10.120.372.709)	-6%
2	Giá vốn hàng bán	95.967.261.470	97.790.313.122	(1.823.051.652)	-2%
3	Chi phí bán hàng	29.950.380.146	34.401.685.619	(4.451.305.473)	-13%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.668.881.230	10.618.853.961	(949.972.731)	-9%
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	17.010.508.424	20.022.872.771	(3.012.364.347)	-15%
6	Thuế TNDN hiện hành	3.435.766.336	4.532.702.157	(1.096.935.821)	-24%
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	13.574.742.088	15.490.170.614	(1.915.428.526)	-12%

Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ năm nay đạt 13,5 tỷ đồng, so với năm 2016 giảm 1,9 tỷ, tương ứng tỷ lệ giảm 12%. LNST năm nay giảm nguyên nhân chính là do doanh thu trong kỳ giảm (cụ thể giảm 10,1 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ giảm 6%). Nguyên nhân chính ảnh hưởng tới Doanh thu trong kỳ giảm là việc Công ty đã giải thể Chi nhánh tại Hồ Chí Minh và Đầu tư thành lập Công ty Con, dẫn tới chỉ tiêu Doanh thu tại Công ty con sẽ không được tổng hợp trên Báo cáo riêng (công ty mẹ) mà được tổng hợp trên Báo cáo hợp nhất dưới đây.

2. Chênh lệch LNST trên BCTC (*hợp nhất*) năm nay và năm trước:

DVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính kiểm toán		Chênh lệch	
		Năm 2016	Năm 2017	Giá trị	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu thuần BH và CCDV	172.557.591.716	195.660.128.343	23.102.536.627	12%
2	Giá vốn hàng bán	101.401.954.095	119.179.968.507	17.778.014.412	15%
3	Chi phí bán hàng	37.236.692.376	39.289.563.522	2.052.871.146	5%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.493.994.044	12.809.434.752	1.315.440.708	10%
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	21.031.521.651	22.728.804.742	1.697.283.091	7%
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	16.297.089.718	19.293.038.406	2.995.948.688	16%

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm nay đạt 19,2 tỷ đồng, so với năm 2016 tăng 2,9 tỷ, tương ứng tỷ lệ tăng 16%. LNST năm nay tăng mạnh so với năm trước là do Doanh thu thuần năm nay tăng, cụ thể, Doanh thu thuần tăng 23,1 tỷ (tăng 12%) so với cùng kỳ. Thêm vào đó,

Công ty Con tại Long An đang được hưởng một số ưu đãi nhất định về thuế TNDN cũng góp phần làm gia tăng lợi nhuận sau thuế của Công ty.

Trên đây là giải trình của Công ty về sự chênh lệch LNST cũng như của một số chỉ tiêu trên BCTC (hợp nhất và báo cáo riêng) kiểm toán so với cùng kỳ năm trước.

Công ty cam kết các thông tin giải trình đã nêu trên là hoàn toàn trung thực và chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

Kính trình Quý Ủy ban và Quý Sở xem xét.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VP, TCKT.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN VĂN SƠN

